

Số: 3133 /VNBC-TCLĐ  
V/v: Công bố Biên bản, Nghị quyết Đại hội  
đồng cổ đông thường niên năm 2018

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Các cổ đông của Công ty,

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THAN NÚI BÉO – VINACOMIN
2. Mã chứng khoán: NBC
3. Địa chỉ trụ sở chính: 799 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long, Quảng Ninh
4. Điện thoại: 02033.825220; Fax: 02033.625270
5. Người thực hiện công bố thông tin: LƯU ANH ĐỨC
6. Nội dung của thông tin công bố:
  - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
  - Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2018.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: [www.nuibeo.com.vn](http://www.nuibeo.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên (b/c);
- HĐQT (b/c), BKS, KT (ecopy);
- TCLĐ, ĐK (công bố trên Website);
- Lưu: Văn thư, TCLĐ.



**PHÓ PHÒNG TCLĐ**  
**Lưu Anh Đức**

Số: 31/ NQ-VNBC

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN NÚI BÉO - VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 28 tháng 04 năm 2016;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty được tổ chức vào ngày 26 tháng 04 năm 2018,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả SXKD năm 2017; Kế hoạch SXKD năm 2018 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

**1.1. Kết quả SXKD năm 2017**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh %
1	Bốc xúc đất đá	10 <sup>3</sup> m <sup>3</sup>	5.950	5.983	101
-	Đất sản xuất	"	5.950	5.983	101
-	Đất đá xúc lại bãi thải	"	0	-	-
2	Đào lò tổng số	Mét	4.050	5.242	129
-	Đào lò XDCB	"	1.950	2.048	105
-	Eò CBSX	"	2.100	3.194	152
3	Than NK sản xuất	10 <sup>3</sup> Tấn	850	866	102
-	Than lộ thiên	"	700	701	100
-	Than hầm lò	"	150	165	110
4	Than sạch sàng tại mỏ	10 <sup>3</sup> Tấn	1.248	1.138	91
-	Than sạch từ than NK	"	748	564	75
-	Than sạch từ SPNT	"	500	574	115
5	Than tiêu thụ	10 <sup>3</sup> Tấn	1.248	1.104	88
6	Giá trị ĐTXD	Tỷ đồng	1.184	1.080	91
7	Doanh thu tổng số	Tỷ đồng	1.519	1.503	99



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh %
8	Lợi nhuận tổng số	Tỷ đồng	24	109	451
9	Lao động	Người	2.407	2.215	92
10	Tiền lương bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng.th	7.635	9.001	118
11	Cổ tức	%	3	10	333

### 1.2. Kế hoạch SXKD năm 2018

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Bóc đất đá lộ thiên	1.000 M <sup>3</sup>	3.825	
2	Đào lò tổng số	m	7.500	
-	Đào lò CBSX	"	5.200	
-	Đào lò XDCCB	"	2.300	
3	Than NK sản xuất	1.000 Tấn	850	
-	Lộ thiên	"	450	
-	Hầm lò	"	400	
4	Than sạch sàng tại mỏ	1.000 Tấn	1.248	
-	Than sạch từ than NK	"	748	
-	Than sạch từ SPNT	"	500	
5	Than tiêu thụ	1.000 Tấn	1.398	
6	Giá trị Đầu tư Xây dựng	Tỷ đồng	1.261	
7	Doanh thu tổng số	Tỷ đồng	1.913	
8	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,6	
9	Lao động định mức	Người	2.595	
10	Tiền lương bình quân theo lao động định mức	1.000đ/ng /tháng	9.330	
11	Cổ tức	%	≥ 3,0	Mức cổ tức thực tế do Đại hội đồng cổ đông năm 2019 quyết định trên cơ sở kết quả SXKD năm 2018 của Công ty

**Điều 2.** Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty năm 2017 và kế hoạch năm 2018 như sau:

#### 2.1. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2017:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	Hội đồng Quản trị	5	269,2	-	269,2	

Đính 2

STT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
2	Ban Kiểm soát	3	490,2	394,2	96,0	
3	Ban Giám đốc	6,2	2.469,2	2.469,2	-	
	<b>Tổng số</b>	<b>14,2</b>	<b>3.228,6</b>	<b>2.863,4</b>	<b>365,2</b>	

## 2.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2018:

DVT: Triệu đồng

STT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
<b>1</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>05</b>	<b>285,6</b>		<b>285,6</b>	
-	Chủ tịch HĐQT	01	64,8		64,8	
-	Ủy viên HĐQT	04	220,8		220,8	
<b>2</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>03</b>	<b>514,8</b>	<b>414</b>	<b>100,8</b>	
-	Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách), xếp bậc 2/2 thang bảng lương của TKV.	01	414	414		
-	UV Ban kiểm soát	02	100,8		100,8	
<b>3</b>	<b>Ban Giám đốc</b>	<b>07</b>	<b>2.916</b>	<b>2.916</b>		
-	Giám đốc	01	468	468		
-	Phó Giám đốc	05	2.070	2.070		
-	Kế toán trưởng	01	378	378		
	<b>Tổng số</b>	<b>15</b>	<b>3.716,4</b>	<b>3.330</b>	<b>386,4</b>	

### • Phương thức chi trả:

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, BGD Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại 20% được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

**Điều 3.** Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- \* Tài sản tổng số: 2.708.304.820.790 đồng;
- Tài sản ngắn hạn: 732.823.315.314 đồng;
- Tài sản dài hạn: 1.975.481.505.476 đồng;



- \* Tổng nguồn vốn: 2.708.304.820.790 đồng;
- Nợ phải trả: 2.227.249.040.110 đồng;
- Vốn chủ sở hữu: 481.055.780.680 đồng;

**Điều 4.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đ)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>109.093.107.227</b>
1	Trích nộp thuế TNDN	21.876.207.013
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>87.216.900.214</b>
1	Chia cổ tức: 10% vốn điều lệ	36.999.124.000
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1	50.217.776.214
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển: 30%	15.065.332.864
2.2	Quỹ thưởng viên chức quản lý ( $\leq 1,5$ tháng lương thực hiện của viên chức quản lý năm 2017)	358.000.000
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ( $\leq 3$ tháng lương thực hiện của Công ty năm 2017)	34.794.443.350
-	<i>Quỹ khen thưởng</i>	<i>20.876.666.010</i>
-	<i>Quỹ phúc lợi</i>	<i>13.917.777.340</i>

**Điều 5.** Thông qua kết quả thay đổi nhân sự trong HĐQT Công ty giữa nhiệm kỳ như sau:

5.1. Ông Nguyễn Quang Quyền và ông Nguyễn Trọng Hiền thôi tham gia HĐQT từ ngày 14/12/2017 theo đơn đề nghị của cá nhân để nhận nhiệm vụ mới của Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh (REE).

5.2. Ông Trần Quốc Tuấn – Phó Giám đốc và bà Trương Thúy Mai – Kế toán trưởng Công ty được bầu vào HĐQT Công ty từ ngày 25/12/2017.

**Điều 6.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty.

**Điều 7.** Thông qua Đề án tái cơ cấu Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin giai đoạn 2017 – 2020.

**Điều 8.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành lại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin.

**Điều 9.** Ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin.

**Điều 10.** Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, trụ sở chính: Số 01- Lê Phụng Hiểu, Hà Nội để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin.

**Điều 11.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin:

11.1. Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo và các dự án khác (bao gồm cả việc ký kết hợp đồng đầu tư và vay vốn tín dụng có giá trị từ 35% trở lên tổng số giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán);

11.2. Thực hiện các thủ tục thuê tài sản, thiết bị để phục vụ SXKD khi yêu cầu sản xuất khai thác than hầm lò tăng cao, dự án đầu tư thiết bị trong năm 2018 chưa đáp ứng kịp thời cho thực tế sản xuất.

11.3. Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD của Công ty; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này một cách hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp.

**Điều 12.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin năm 2018 thông qua một cách hợp pháp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2018.

**Nơi nhận:**

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TTLK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); P. ĐK đăng trên trang Web;
- Lưu: Văn thư; Thư ký Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Công Hương



Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2018

**BIÊN BẢN**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.**

Trụ sở tại: **799 Lê Thánh Tông, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh,**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700101700 cấp lần thứ 11 ngày 30/9/2015 tại Phòng ĐKKD sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh;

Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 tại Nhà sinh hoạt Văn hóa - Thể thao công nhân của Công ty vào hồi 8h00 ngày 26/04/2018 dưới sự điều hành của ông **Phạm Công Hương** - Chủ tịch HĐQT Công ty;

- Tham dự Đại hội có: 32 cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho 26.415.970 cổ phần, chiếm 71,4% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Đại hội cử ông Huỳnh Hữu Nam – cổ đông của Công ty làm thư ký Đại hội; cử ông Lưu Anh Đức, ông Nguyễn Quang Huynh – cán bộ của Công ty vào tổ giúp việc cho thư ký trong việc thu, đếm các thẻ biểu quyết Đại hội.

**Đại hội được tiến hành theo trình tự, gồm những nội dung sau:**

**I. Thực hiện các thủ tục tiến hành Đại hội:**

1. Ông Nguyễn Tiến Nhung, Ủy viên BKS, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (Có báo cáo kèm theo).

2. Chủ tọa kết luận: Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được tổ chức vào ngày 26 tháng 04 năm 2018 tại nhà Sinh hoạt Văn hóa Thể thao Công ty đã đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định.

**II. Đại hội đã thảo luận và thông qua các nội dung sau:**

**1. Thảo luận, thông qua quy chế, chương trình Đại hội:**

1.1. Ông Trần Quốc Tuấn, Ủy viên HĐQT Công ty trình bày: <sup>(1)</sup> Quy chế làm việc của Đại hội, <sup>(2)</sup> Chương trình Đại hội (Có Quy chế, Chương trình Đại hội kèm theo).

1.2. Các ý kiến thảo luận: Không.

1.3. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 32 cổ đông, tương ứng: 26.415.970 cổ phần, đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.



1.4. Chủ tọa kết luận: Đại hội đã thông qua Quy chế, Chương trình làm việc của Đại hội với số cổ đông tán thành: 32 cổ đông, tương ứng: 26.415.970 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết

2. Thảo luận và thông qua: <sup>(1)</sup> Báo cáo SXKD; <sup>(2)</sup> Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS, BGD; <sup>(3)</sup> Tờ trình thông qua đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2017 -2020; <sup>(4)</sup> Báo cáo thay đổi nhân sự trong HĐQT; <sup>(5)</sup> Báo cáo hoạt động của HĐQT; <sup>(6)</sup> Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty; <sup>(7)</sup> Tờ trình phân phối lợi nhuận 2017; <sup>(8)</sup> Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán; <sup>(9)</sup> Báo cáo của BKS đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc; <sup>(10)</sup> Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017; <sup>(11)</sup> Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

2.1. Ông Ngô Thế Phiệt - Ủy viên HĐQT – Giám đốc Công ty trình bày: <sup>(1)</sup> Báo cáo kết quả SXKD năm 2017, mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2018; <sup>(2)</sup> Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2017, đề xuất tiền lương thù lao HĐQT, BKS, BGD năm 2018; <sup>(3)</sup> Tờ trình thông qua đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2017 -2020 (Có Tờ trình, báo cáo kèm theo).

2.2. Ông Lã Tuấn Quỳnh, UV HĐQT Công ty trình bày: <sup>(1)</sup> Báo cáo thay đổi nhân sự trong HĐQT Công ty; <sup>(2)</sup> Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017, nhiệm vụ năm 2018; <sup>(3)</sup> Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Có Tờ trình, báo cáo kèm theo).

2.3. Bà Trương Thúy Mai – Kế toán trưởng được HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty ủy quyền trình bày: <sup>(1)</sup> Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2017; <sup>(2)</sup> Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2017 (Có Tờ trình phân phối lợi nhuận và Báo cáo tài chính năm 2017 kèm theo).

2.4. Ông Chu Duy Hải, Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày: <sup>(1)</sup> Báo cáo đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành năm 2017; <sup>(2)</sup> Báo cáo của BKS thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017; <sup>(3)</sup> Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 (Có nội dung báo cáo, Tờ trình kèm theo).

2.5. Các ý kiến thảo luận:

a) Cổ đông Trịnh Trung Chính, mã cổ đông 096, CMND 012641323 cấp ngày 21/06/2011 tại Hà Nội, sở hữu 368.200 cổ phần, chiếm gần 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, hỏi:

- Câu hỏi 1: Đề nghị cho biết nguyên nhân việc than tiêu thụ thực hiện 2017 chỉ đạt 88% kế hoạch.

- Câu hỏi 2: Các biện pháp đang và sẽ tiến hành để đạt được mục tiêu sản lượng 1.400.000 Tấn than hầm lò vào năm 2020.

- Câu hỏi 3: Dự kiến khi nào Công ty hợp nhất với Công ty Cổ phần than Hà Lâm – Vinacomin. Khi đó sẽ tính giá trị cổ phiếu của 02 Công ty như thế nào.

- Câu hỏi 4: Trong báo cáo tài chính, hàng tồn kho đã tăng từ 300 tỷ (01/01/2017) lên 540 tỷ đồng (31/12/2017). Đề nghị cho biết vì sao, cụ thể mặt hàng gì.



- Câu hỏi 5: Chênh lệch phí lãi vay năm 2017 là 84,4 tỷ đồng và năm 2016 chỉ là 15,1 tỷ đồng.

- Câu hỏi 6: Kết quả thực hiện SXKD quý I/ 2018...

b) Ý kiến trả lời của Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty:

- Thứ nhất: Việc hợp nhất Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin và Công ty Cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin được thực hiện theo Quyết định số 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020. Tiến trình hợp nhất 02 Công ty sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật. Dự kiến khi có chủ trương hợp nhất 02 Công ty của các cấp có thẩm quyền, HĐQT sẽ trình Đại hội cụ thể đề án, trong đó có việc thông qua cách tính giá cổ phiếu của 02 Công ty.

- Thứ hai: Tiêu thụ than của Công ty năm 2017 đạt 88% kế hoạch năm là do nhu cầu sử dụng than của các hộ trong nước giảm nên tiêu thụ than của TKV gặp khó khăn (Thị trường tiêu thụ than của TKV chủ yếu là nội địa).

- Thứ ba: Hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là than nguyên khai sản xuất, than sạch chế biến. Giá trị tồn kho năm 2017 tăng so với năm 2016 là do Công ty gặp khó khăn trong công tác tiêu thụ.

- Thứ tư: Công ty đang trình các cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự án công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo và dự kiến đến hết năm 2018 Dự án sẽ được thông qua. Khi đó, Công ty sẽ đạt được mục tiêu sản lượng 1.400.000 Tấn than hầm lò vào năm 2020.

- Thứ năm: Đầu tư mua sắm TSCĐ của Công ty chủ yếu là nguồn vay tín dụng. Năm 2017, Công ty khai thác 165 ngàn tấn than hầm lò, các tài sản cố định đã hoàn thành đưa vào sản xuất làm cho chi phí lãi vay năm 2017 tăng so với năm 2016 và được hạch toán vào giá thành với số là 84,5 tỷ đồng, bằng 91,6% kế hoạch được duyệt)

- Thứ sáu: Sản xuất kinh doanh quý I/2018 Công ty gặp thuận lợi hơn so với năm 2017. Một số chỉ tiêu chính của Công ty đạt được như sau: (i) Than NK: 340,9 nghìn tấn, đạt 131,1% KH quý, 40,1% KH năm; (ii) Than tiêu thụ tổng số: 364,5 nghìn tấn, đạt 96,4% KH quý; 26,1% KH năm; (iii) Đào lò tổng số: 2.492 m, đạt 113,3% KH quý, 33,2% KH năm; (iv) Đất CBSX: 1,08 triệu m<sup>3</sup>, đạt 47,1% KH năm; (v) Lợi nhuận 7,9 tỷ đồng, đạt 26% KH năm.

2.6. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 32 cổ đông, tương ứng: 26.415.970 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không.

2.7. Chủ tọa kết luận: Đại hội đã thông qua: <sup>(1)</sup> Báo cáo SXKD; <sup>(2)</sup> Báo cáo chi trả thù lao, tiền lương của HĐQT, BKS, BGD; <sup>(3)</sup> Tờ trình thông qua đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2017 -2020; <sup>(4)</sup> Báo cáo thay đổi nhân sự trong HĐQT; <sup>(5)</sup> Báo cáo hoạt động của HĐQT; <sup>(6)</sup> Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức



hoạt động và ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty; <sup>(7)</sup>. Tờ trình phân phối lợi nhuận 2017; <sup>(8)</sup>. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán; <sup>(9)</sup>. Báo cáo của BKS đánh giá công tác quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc; <sup>(10)</sup>. Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017; <sup>(11)</sup>. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 với số cổ đông tán thành: 32 cổ đông, tương ứng: 26.415.970 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

### **3. Thảo luận và thông qua biên bản và Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018.**

3.1. Ông Huỳnh Hữu Nam, Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018 (Có nội dung kèm theo).

3.2. Các ý kiến thảo luận: Không.

3.3. Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ đông tán thành: 32 cổ đông, tương ứng: 26.415.970 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

- Số cổ đông không tán thành: Không.

- Số cổ đông có ý kiến khác: Không có cổ đông nào

3.4. Chú tọa kết luận: Đại hội đã thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018, ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty: (i) Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo và các dự án khác (bao gồm cả việc ký kết hợp đồng đầu tư và vay vốn tín dụng có giá trị từ 35% trở lên tổng số giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán); (ii) Thực hiện các thủ tục thuê tài sản, thiết bị để phục vụ SXKD khi yêu cầu sản xuất khai thác than hầm lò tăng cao, dự án đầu tư thiết bị trong năm 2018 chưa đáp ứng kịp thời cho thực tế sản xuất; (iii) Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD của Công ty; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua một cách hợp lệ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ họp gần nhất theo quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp với số cổ đông tán thành: 32 cổ đông, tương ứng: 26.415.970 cổ phần, đạt tỉ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h00 cùng ngày.

#### **Nơi nhận:**

- TKV; UBCK Nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội; TTLK Việt Nam (b/c);
- Các cán bộ quản lý; Các cổ đông của Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy); P.ĐK đăng trên trang Web;
- Lưu: VT; HĐQT. *fta*

THƯ KÝ



**Huỳnh Hữu Nam**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Phạm Công Hương**



Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2018



**BÁO CÁO**  
**Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 28/4/2016;

Căn cứ vào kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, thay mặt ban kiểm tra, Tôi xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 28/3/2018 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp là: 1.778 cổ đông;

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 là: 1.778 cổ đông.

- Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông là: 32 đại biểu, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho 26.415.970 cổ phần, tương ứng 71,4 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông không đủ tư cách đến tham dự đại hội: Không.

Xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin”

**Nơi nhận:**

- CT HĐQT;
- Lưu tài liệu ĐHCĐ 2018.

**T.M. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**  
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Tiến Nhung**

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
 Ngày chốt danh sách 28 tháng 03 năm 2018; Ngày tổ chức đại hội: 26 tháng 04 năm 2018

Mã cổ đông	Họ và tên	Số ĐKSH	Cổ phần sở hữu/Đại diện sở hữu			Tỷ lệ %	Ghi chú
			Tổng số	Sở hữu	Ủy quyền		
1	PHẠM CÔNG HƯƠNG	013376754	24.049.431		24.049.431	65,00	-
2	NGÔ THÊ PHIỆT	101041355	1.586.870		1.586.870	4,29	-
3	LÃ TUẤN QUỲNH	101024253	6.061	6.061	-	0,02	-
5	TRƯƠNG THUYẾT MAI	100642013	2.118	2.118	-	0,01	-
6	NGUYỄN TIẾN NHƯÔNG	100421423	6.061	6.061	-	0,02	-
7	NGUYỄN HOÀ BÌNH	100968172	2.420	2.420	-	0,01	-
9	NGUYỄN TUẤN DŨNG	100769453	4.541	4.541	-	0,01	-
11	HUỶNH HỮU NAM	100589333	36	36	-	0,00	-
13	ĐẶNG KIM LIÊN	100987430	11.512	11.512	-	0,03	-
18	PHẠM MINH THẢO	100039983	9.089	9.089	-	0,02	-
19	ĐẶNG THỊ THẨM	100750891	8.591	8.591	-	0,02	-
22	ĐÀO PHẠM HÙNG	100673588	29.088	29.088	-	0,08	-
24	ĐỖ ANH DÂN	101164666	1.209	1.209	-	0,00	-
30	LÊ TRẦN ĐẠO	101024242	7.878	7.878	-	0,02	-
41	NGUYỄN VĂN MIỄN	101024659	5.455	5.455	-	0,01	-
43	PHẠM VĂN TRƯỜNG	101095346	6.970	6.970	-	0,02	-
47	TRẦN MINH HOÀNG	100572184	2.923	2.923	-	0,01	-
49	VŨ NGỌC TRUNG	100600000	3.330	3.330	-	0,01	-
51	VŨ THỊ SEN	100584200	3.634	3.634	-	0,01	-
53	BÙI XUÂN TÚ	100055926	3.171	3.171	-	0,01	-
58	MAI VĂN CƯỜNG	100152838	7.574	7.574	-	0,02	-
59	NGÔ TẤT TỐ	100105614	9.695	9.695	-	0,03	-
66	PHẠM VĂN PHONG	100055819	4.658	4.658	-	0,01	-
84	ĐINH VĂN MINH	100049918	9.089	9.089	-	0,02	-
93	VŨ VĂN HỒNG	100056810	306	306	-	0,00	-
94	NGUYỄN THỊ DUYÊN	022163000616	8.181	8.181	-	0,02	-
98	ĐỖ KIẾN CƯỜNG	100556293	4.238	4.238	-	0,01	-
100	NGÔ TIẾN TÙNG	001074016047	220.500	220.500	-	0,60	-

*Đức*



Mã cổ đồng	Họ và tên	Số ĐKSH	Cổ phần sở hữu/Đại diện sở hữu			Tỷ lệ %	Ghi chú
			Tổng số	Sở hữu	Ủy quyền		
97	NGUYỄN QUANG THÂN	100649202	6.970	6.970	-	0,02	-
99	NGUYỄN THỊ XUÂN THOA	013363696	19.807	19.807	-	0,05	-
102	PHẠM VĂN THỰC	101064468	6.364	6.364	-	0,02	-
96	TRỊNH TRUNG CHÍNH	012641323	368.200	368.200	-	1,00	-
	<b>(32 CỔ ĐỒNG)</b>		<b>26.415.970</b>	<b>779.669</b>	<b>25.636.301</b>	<b>71,4</b>	



*Đức*  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT

*Phạm Công Hương*

TRƯỞNG BAN KIỂM  
TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

*Nguyễn Tiến Nhung*

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

*Huỳnh Hữu Nam*